

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
Số: 47/2022/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Huế, ngày 04 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 298/2021/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển V; địa chỉ: Tháp BIDV, số 35 đường H, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Phan Đức T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển V;

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

- Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển V- Chi nhánh Thừa Thiên Huế. *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Hồ Mộng T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển V - Chi nhánh Thừa Thiên Huế; địa chỉ: 41 đường H, phường P, thành phố Huế (Theo quyết định ủy quyền số 545/2019/QĐ-BIDV ngày 22/6/2021);

- Ông Trần Văn Q; Chức vụ: Chuyên viên phòng khách hàng 3 thuộc Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển V - Chi nhánh Thừa Thiên Huế; địa chỉ: 41 đường H, phường P, thành phố Huế (Theo quyết định ủy quyền số 0090/2021/QĐ-BIDV ngày 18/8/2021);

Bị đơn: Bà Trần Thị Yên H, sinh năm 1973; địa chỉ: 02 đường P, phường T, thành phố Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và phương thức trả nợ:

Xác định tính đến ngày 24/02/2022, bà Trần Thị Yên H còn nợ của Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển V số tiền tổng cộng gồm: 62.911.203 đồng, trong đó, Nợ gốc: 40.200.000 đồng, Nợ lãi: 22.711.203 đồng (Trong đó, lãi trong hạn: 17.754.499 đồng, lãi quá hạn là 4.956.704 đồng).

Bà Trần Thị Yên H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển V số tiền 62.911.203 đồng vào các đợt cụ thể như sau:

Đợt 1: Vào ngày 10/3/2022, trả cho BIDV số tiền 10.000.000 đồng.

Đợt 2: Vào ngày 25/3/2022, trả cho BIDV số tiền 15.000.000 đồng.

Đợt 3: Vào ngày 10/4/2022, trả cho BIDV số tiền 15.000.000 đồng.

Đợt 4: Vào ngày 25/4/2022, trả cho BIDV số tiền 22.911.203 đồng.

Kể từ ngày 25/02/2022, bà Trần Thị Yên H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam theo quyết định của Toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển V.

2.2. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trong trường hợp bà Trần Thị Yên H vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào nói trên, thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự phát mãi tài sản đã thế chấp là xe ô tô tải nhãn hiệu TMT, biển kiểm soát 75C-063.31, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003693 do Phòng CSGT Công an tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 12/8//2016 cho bà Trần Thị Yên H để thu hồi nợ.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản không thanh toán hết khoản nợ trên thì bà Trần Thị Yên H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho ngân hàng.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Gồm 1.572.780 đồng $[(62.911.203 \text{ đồng} \times 5\%) \times 50\% = 1.572.780 \text{ đồng}]$. Bị đơn là bà Trần Thị Yên H tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển V không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển V số tiền tạm ứng án phí là 1.739.000 đồng theo biên lai thu số 0000624 ngày 18/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

3. Quyết định này được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huế